

PHỤ LỤC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

TT	Điều lệ hiện hành	Đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do, căn cứ
1	<p>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị có 05 thành viên, trong đó có 02 thành viên là thành viên độc lập HĐQT.</p>	<p>Điều 5. Nhiệm kỳ và số lượng thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Hội đồng quản trị có <u>07 thành viên</u>, trong đó có 02 thành viên là thành viên độc lập HĐQT.</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Căn cứ Điều 154 của Luật Doanh nghiệp 2020.
2	<p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác.</p>	<p>Điều 6. Tiêu chuẩn và điều kiện thành viên Hội đồng quản trị</p> <p>1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện sau đây:</p> <p>c) Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác chỉ được đồng thời là Thành viên Hội đồng quản trị tối đa 05 (năm) công ty khác;</p>	
3	<p>Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT.</p> <p>b. Triệu tập và chủ tọa cuộc họp HĐQT; chỉ đạo công tác chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; tổ chức việc thông qua và ký các nghị quyết, quyết định của</p>	<p>Điều 7. Chủ tịch Hội đồng quản trị</p> <p>4. Chủ tịch Hội đồng quản trị có quyền và nghĩa vụ sau đây:</p> <p>a. Thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, kế hoạch kinh doanh và kế hoạch đầu tư của Công ty đã được Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị thông qua;</p> <p>b. Quyết định các vấn đề mà không yêu cầu</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Căn cứ Điều 156 Luật Doanh nghiệp

<p>HDQT.</p> <p>c. Tổ chức thực hiện và giám sát quá trình thực hiện các nghị quyết, quyết định của HDQT, ĐHĐCĐ.</p> <p>d. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>e. Đảm bảo các thành viên HDQT nhận được thông tin đầy đủ, khách quan, chính xác và đủ thời gian thảo luận các vấn đề mà HDQT phải xem xét.</p> <p>f. Lập chương trình công tác và phân công nhiệm vụ cho các thành viên HDQT thực hiện quản trị hoạt động của Công ty. Nội dung phân công nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên sẽ được thể hiện dưới dạng văn bản và có chữ ký của Chủ tịch HDQT.</p> <p>g. Giám sát các thành viên HDQT trong việc thực hiện các công việc được phân công và các nhiệm vụ quyền hạn của họ.</p> <p>h. Giám sát Tổng Giám đốc và các thành viên Ban điều hành trong việc tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của HDQT.</p> <p>i. Đánh giá hiệu quả làm việc của từng thành viên, các Tiểu ban/Hội đồng của HDQT tối thiểu mỗi năm 01 lần và báo cáo Đại hội đồng cổ đông về kết quả đánh giá này.</p>	<p>phải được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị. Quyết định việc ký kết, thực hiện, sửa đổi, bổ sung các hợp đồng, thỏa thuận mà Công ty là một bên, trừ trường hợp phải được thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị;</p> <p>c. Chỉ định, bãi nhiệm người được Công ty ủy nhiệm làm Luật sư của Công ty;</p> <p>d. Lập chương trình, kế hoạch hoạt động của Hội đồng quản trị; Chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp; triệu tập, chủ trì và làm chủ tọa cuộc họp Hội đồng quản trị; Tổ chức việc thông qua nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị; Giám sát quá trình tổ chức thực hiện các nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị;</p> <p>e. Chủ tọa cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>f. Đảm bảo việc Hội đồng quản trị gửi báo cáo tài chính năm, báo cáo hoạt động của Công ty, báo cáo kiểm toán và báo cáo kiểm tra của Hội đồng quản trị cho các cổ đông tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>g. Thực hiện các công việc khác ngoài phạm vi thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông, Hội</p>	
---	---	--

<p>j. Thay mặt HĐQT quyết định việc tiếp nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển công tác, khen thưởng, kỷ luật và chế độ đãi ngộ với các cổ vấn HĐQT, Trưởng các tiểu ban, người quản lý, lãnh đạo (bao gồm Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, Kế Toán trưởng tại công ty con, công ty liên kết) trên cơ sở đề xuất của Ủy ban nhân sự/Tổng Giám đốc. Phê duyệt việc tiếp nhận, bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều chuyển công tác, khen thưởng, kỷ luật và chế độ đãi ngộ đối với các chức danh từ trưởng phòng/ban/Giám đốc Xí nghiệp trở lên trên cơ sở đề xuất của ủy ban nhân sự hoặc Tổng giám đốc.</p> <p>k. Thay mặt HĐQT quyết định mức tiền lương, thù lao, ngân sách hoạt động của thành viên HĐQT, các tiểu ban thuộc HĐQT trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông. Quyết định mức thù lao, chi phí hoạt động của HĐQT, HĐQTV, Ban kiểm soát, kiểm soát viên tại các công ty con.</p> <p>l. Thay mặt HĐQT ban hành các quy chế, quy định liên quan đến quan hệ nội bộ trong Công ty.</p> <p>m. Quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền và trách nhiệm quyết định của chủ sở hữu/thành viên góp vốn tại các công ty con của</p>	<p>đồng quản trị;</p> <p>h. Quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ này, Quy chế quản trị nội bộ, các quy chế nội bộ của Công ty, các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị.</p>	
--	---	--

	<p>Công ty theo quy định của pháp luật và điều lệ của các công ty con đó.</p> <p>n. Quyết định các cấp phê duyệt, ra quyết định và thẩm quyền, điều kiện của các cấp của Công ty trừ trường hợp thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>o. Quyết định các vấn đề còn lại về quản trị và hoạt động của Công ty nếu không được quy định rõ trong Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ, trừ trường hợp vấn đề đó thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>p. Quyết định tạm ngừng, hủy giao dịch, từng lĩnh vực, từng phần hoặc toàn bộ hoạt động của Tổng Giám đốc trong khi chờ đợi quyết định chính thức của HĐQT.</p> <p>q. Thực hiện các quyền và nhiệm vụ khác theo quyết định của HĐQT, quy định của Điều lệ Công ty và theo quy định của pháp luật.</p>		
4	<p>Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của</p>	<p>Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị</p> <p>2. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do luật pháp, Điều lệ công ty và Đại hội đồng cổ đông quy định. Cụ thể, Hội đồng quản trị có những quyền hạn và nghĩa vụ sau:</p> <p>c) Quyết định bán cổ phần chưa bán trong phạm vi số cổ phần được quyền chào bán của</p>	<ul style="list-style-type: none"> • Căn cứ Điều 153 Luật Doanh nghiệp

<p>từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;</p> <p>g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;</p> <p>h) Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở xuống được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty trừ các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 16, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</p>	<p>từng loại; quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác; ; Đề xuất việc phát hành trái phiếu chuyển đổi và trái phiếu kèm chứng quyền;</p> <p>g) Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ; Thành lập các chi nhánh hoặc văn phòng đại diện của công ty; Thành lập các công ty con của Công ty;</p> <p>h) <u>Trong phạm vi quyền hạn của Hội đồng quản trị theo Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, Hội đồng quản trị quyết định việc thực hiện, sửa đổi và hủy bỏ các hợp đồng của Công ty; quyết định việc thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng, giao dịch khác có giá trị từ 50% tổng giá trị tài sản trở xuống được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; và trừ các hợp đồng, giao dịch khác trong phạm vi thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm m khoản 2 Điều 16, khoản 1 và khoản 3 Điều 167 Luật Doanh nghiệp;</u> trừ trường hợp phải được chấp thuận/thông qua bởi Đại hội đồng cổ đông như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> • Hợp đồng, giao dịch được quy định tại Điểm i khoản 1 Điều 16 của Điều lệ này • Hợp đồng, giao dịch được quy định tại Điểm k khoản 1 Điều 16 của Điều lệ này; • Hợp đồng, giao dịch vay, cho vay, bán tài sản có giá trị lớn hơn 10% tổng giá trị tài sản của doanh nghiệp ghi trong báo cáo tài 	
---	--	--

		chính gần nhất giữa Công ty và cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó.	
5	<p>Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản có hiệu lực.</p>	<p>Điều 16. Biên bản họp Hội đồng quản trị</p> <p>2. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả các thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và <u>đồng ý thông qua biên bản họp ký</u> và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, đ, e, g và h khoản 1 Điều này thì biên bản có hiệu lực. <u>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</u></p>	<ul style="list-style-type: none"> • Căn cứ khoản 6, Điều 7 Luật sửa đổi bổ sung số 03/2022/QH15 ban hành ngày 11/01/2022